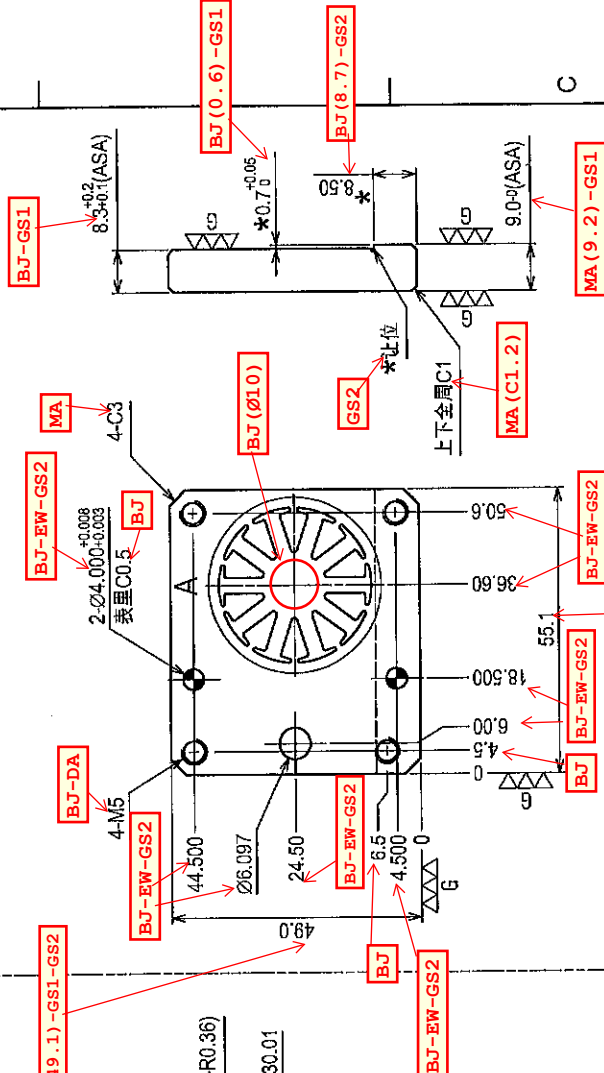
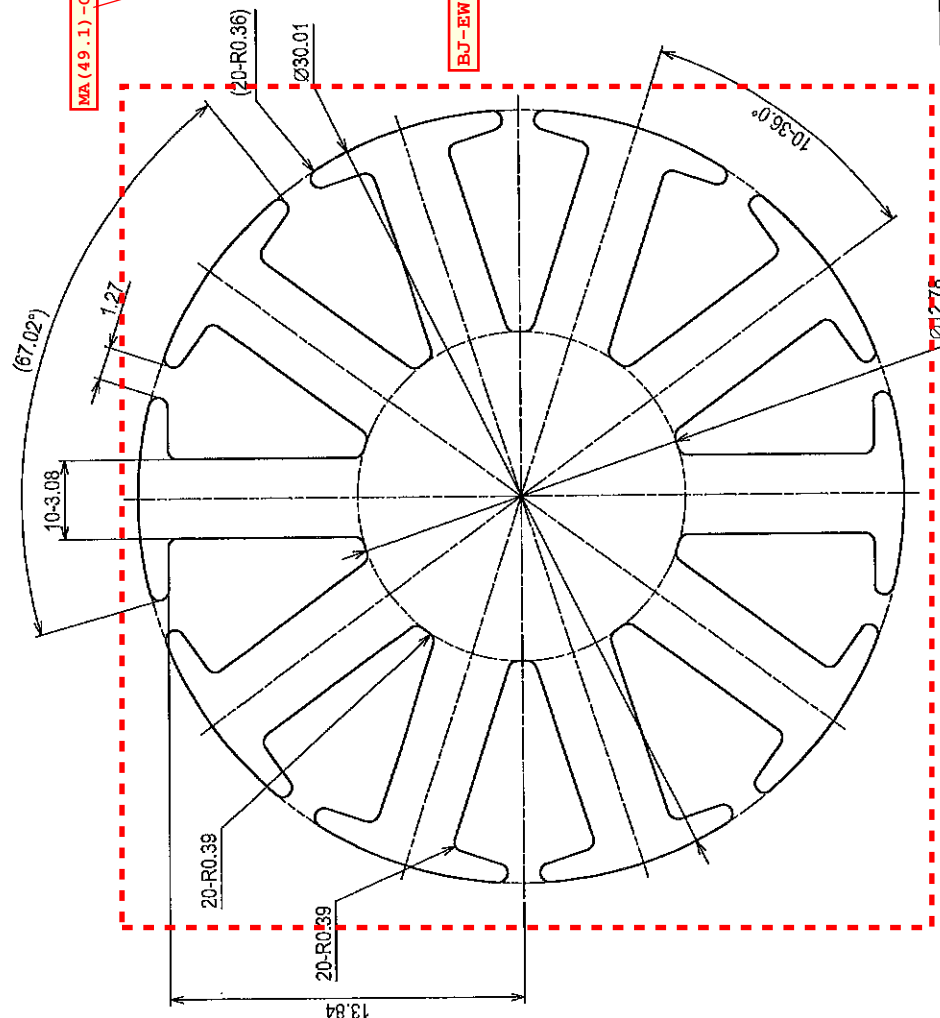


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF. No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
init.	2015/07/24	高频设计			Car: Jim-14 % Over Jim	0.0000 ± 0.0002 0.000 -0.0005
△						0.000 ± 0.0005 0.000 -0
△						0.00 ± 0.01 0.00 -0
△						0.0 ± 0.1 0.00 -0.01
△						0 ± 0.2 0.0 -0.1


A (5:1)

WE加工部詳細(5:1)



注：* 部的尺寸为组入1-001后一起精加工部位

2000

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Chen_Jian_Fei	Ye_Chang_Jing	部品図	ストリッパー
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	STRIPPER
HRC 58 ° ~ 60 °		部品図	脱模器
MATERIAL	DATE	部品図	脱模器
SKS3	2015/07/24	SCALE	DWG.No.
		1:1	
			
			R015647

4

3

1

1

MANUCHI MOTOR CO., LTD.

R015647

DWG. No.

014 311 0215

SNO: **R015647**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
	AA:20 MA:30 BJ:40 DA:15 HT:40 GS1:60 EW:200 GS2:60 AF:20 KT